

Bản án số: **01/2018/DSST**

Ngày 12/01/2018

*“V/v Kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do
sức khỏe bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tuấn Tú.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tống Xuân Quyết - Cán bộ nghỉ hưu;

Nơi cư trú: Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh - Nghề nghiệp: Giáo viên.

Nơi công tác: Trường PTTH Hàm Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên tòa:* Bà
Vũ Phương Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12/01/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên mở phiên tòa
xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 45/2017/TLST-DS, ngày 04 tháng
10 năm 2017 về việc “*Kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm
phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2017/QĐXXST - DS, ngày
21/12/2017 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị H2, sinh năm 1989 (*Có mặt*).

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969 (*Có mặt*).

Anh Đặng Văn H1, sinh năm 1990 (*Có mặt*).

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã TH, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**1. Theo đơn khởi kiện ngày 16/8/2017 nguyên đơn chị Trịnh Thị H2
trình bày:**

Ngày 13/5/2017 chị H2 đi chăn lợn ở dưới vườn về thì lối đi của gia đình
chị H2 bị rào lại. Chị H2 đã báo cáo trưởng thôn T, xã TH thì Trưởng thôn có nói
với chị H2 cứ tháo rào ra để đi. Khi chị H2 mở rào ra đi thì anh Đặng Văn H1 cầm
thanh sắt lao ra đánh vào người chị, sau đó dùng tay chân đấm đá vào người chị
H2 nhiều cái; đồng thời mẹ đẻ anh H1 là bà Nguyễn Thị H cũng lao vào túm tóc
chị H2, đập đầu chị H2 xuống đất khiến chị H2 bị ngất xỉu. Chị H2 phải đi điều trị

tại Bệnh viện Đa khoa huyện Hàm Yên từ ngày 13/5/2017 đến ngày 18/5/2017, khi ra viện chị H2 phải nghỉ việc ở nhà thêm 10 ngày. Sau khi sự việc xảy ra, chị H2 đã báo cáo công an xã và công an huyện Hàm Yên giải quyết. Công an huyện Hàm Yên đã cho chị H2 đi giám định sức khỏe, kết quả chị H2 bị tổn hại sức khỏe là 1%.

Nay chị H2 khởi kiện bà Nguyễn Thị H và anh Đặng Văn H1 tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên. Chị H2 yêu cầu bà H và anh H1 cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị H2 tổng số tiền là **78.000.000** đồng. Cụ thể:

1. Tiền viện phí: 4.595.000 đồng;
2. Tiền thuê taxi đi lại 2 lượt: 300.000 đồng;
3. Tiền hàng ngày thuê taxi đưa cháu Nguyễn Đăng Khôi từ nhà lên viện cho con bú: 1.500.000 đồng;
4. Tiền mất thu nhập của chị H2 trong thời gian chị H2 nằm viện: 3.200.000 đồng;
5. Tiền mất thu nhập của người chăm sóc chị H2 trong thời gian nằm viện: 1.200.000 đồng;
7. Tiền phục vụ sinh hoạt trong thời gian chị H2 nằm viện: 1.200.000 đồng;
8. Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 65.000.000 đồng.
9. Số tiền chị H2 đi giám định sức khỏe là 1.900.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 18/10/2017, Biên bản lấy lời khai ngày 15/12/2017 nguyên đơn chị H2 trình bày:

Tất cả các nội dung yêu cầu khởi kiện chị giữ nguyên như nội dung đơn khởi kiện ban đầu, riêng số tiền chị H2 đi giám định sức khỏe là 1.900.000 đồng chị H2 đã được Công an huyện Hàm Yên trả lại chi phí đi giám định này nên chị H2 không yêu cầu bà H và anh H1 bồi thường số tiền trên, chị chỉ yêu cầu anh H1, bà H bồi thường số tiền là 76.100.000 đồng (Bảy mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng). Tại phiên tòa chị H2 cho rằng trong tổng số tiền tổn thất tinh thần chị H2 yêu cầu có cả tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe

2. Tại bản tự khai ngày 18/10/2017 và biên bản hòa giải ngày 21/11/2017, bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà H không nhất trí với ý kiến trình bày nêu trên của chị Trịnh Thị H2. Bà H xác định ngày 13/5/2017 gia đình bà H có rào lại diện tích đất gần nhà chị Trịnh Thị H2, nhưng diện tích đất gia đình bà H đã rào lại là diện tích đất của gia đình bà H, không phải là lối đi của gia đình chị Trịnh Thị H2. Vì chị H2 có lời lẽ xúc phạm danh dự của bà H, chị H2 lao vào đánh bà H trước (cào vào mặt bà H) nên bà H mới đánh lại chị H2. Nay chị H2 yêu cầu bà H và anh H1 có trách nhiệm

cùng bồi thường số tiền 76.100.000 đồng, bà H không nhất trí bồi thường cho chị H2 bất cứ số tiền nào.

3. Tại bản tự khai 18/10/2017 và biên bản hòa giải ngày 21/11/2017 bị đơn anh Đặng Văn H1 trình bày:

Anh H1 hoàn toàn nhất trí với ý kiến trình bày của mẹ anh là bà Nguyễn Thị H. Chị H2 yêu cầu bà H và anh H1 có trách nhiệm cùng bồi thường số tiền 76.100.000 đồng, anh H1 không nhất trí bồi thường cho chị H2 bất cứ số tiền nào.

4. Tại biên bản xác minh ngày 27/11/2017 tại thôn T, xã TH, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đại diện thôn T cung cấp như sau:

Vào ngày 13/5/2017 thôn T có nhận được thông tin về việc đánh nhau giữa chị H2 và bà H, anh H1 và thôn đã cử đồng chí phó thôn đến giải quyết, khi chính quyền thôn có mặt thì sự việc đã xảy ra xong, không ai trực tiếp nhìn thấy sự việc. Trong quá trình giải quyết bà H cho biết chỉ có mình bà H đánh chị H2, tuy nhiên chị H2 cho rằng cả anh H1 và bà H cùng tham gia đánh chị H2, trong quá trình giải quyết công an huyện Hàm Yên cũng đã xử phạt hành chính đối với bà H. Qua sự việc trên thôn T thấy rằng, tại thời điểm xảy ra sự việc thì hai bên có tranh chấp về đất đai, khi đó cũng chưa xác định được ai đúng, ai sai, chưa xác định rõ ràng được phần đất của từng bên, tuy nhiên sau đó thôn cũng giải quyết xong về đất đai cho hai bên gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào 357, 584, 585, 586, 588, 590 BLDS; Các điều 26, 147, 227, 266, 267, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trịnh Thị H2, buộc bà Nguyễn Thị H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe chị Trịnh Thị H2 những khoản chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật. Đề nghị không chấp nhận phần yêu cầu của chị H2 đối với anh Đặng Văn H1 do không chứng minh được anh H1 có tham gia đánh chị H2.

Đề nghị buộc bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Xác định quan hệ pháp luật là: Kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trịnh Thị H2, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Vào ngày 13/5/2017 tại thôn T, xã TH, huyện H có xảy ra việc đánh nhau giữa bà H và chị H2 do tranh chấp về lối đi, gia đình bà H là người rào lối đi lại và chị H2 đã rẽ bỏ bờ rào ra để đi nên hai bên đã xảy ra xô xát, bà H là người đã gây thương tích cho chị H2. Căn cứ vào kết quả giám định sức khỏe và kết luận sự việc của cơ quan công an chị H2 bị thương tích 1% sức khỏe. Sau khi bị đánh chị H2 đã đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện H từ ngày 13 đến ngày 18/5/2017. Sự việc trên cho thấy việc bà H gây thiệt hại về sức khỏe cho chị H2 là vi phạm pháp luật và chính hành vi này của bà H đã bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính. Sau khi sự việc xảy ra đáng ra bà H phải bình tĩnh báo cáo chính quyền địa phương để giải quyết, tuy nhiên bà H đã không làm thế mà lại lao vào đánh nhau với chị H2, gây thiệt hại về sức khỏe cho chị H2, hành vi này cho thấy sự coi thường pháp luật, vi phạm đạo đức xã hội của bà H. Chị H2 cho rằng, ngoài bà H có cả anh H1 tham gia đánh chị, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án cũng như trên cơ sở kết luận của Công an huyện H, không có căn cứ chứng minh anh H1 đã tham gia đánh chị H2 nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của chị H2 buộc anh H1 phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị H2, chỉ có căn cứ chấp nhận đối với việc yêu cầu bà H phải bồi thường.

Việc chị H2 yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại về sức khỏe là có căn cứ, tuy nhiên mức yêu cầu quá cao so với thiệt hại thực tế xảy ra, như phần yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần, có nội dung yêu cầu không có căn cứ pháp luật, như khoản 1.500.000đ tiền xe đưa con lên viện bú trong những ngày chị H2 nằm viện hay tiền phục vụ sinh hoạt trong thời gian nằm viện 1.200.000đ, đối với khoản tiền mất thu nhập sau khi ra viện chị H2 yêu cầu HĐXX thấy rằng thương tích của chị H2 chỉ có 1% và sau khi ra viện không có chỉ định của bác sỹ về việc phải tiếp tục nghỉ ngơi điều trị tại nhà, nên không có căn cứ chấp nhận.

Đối với khoản tiền do bị mất thu nhập, do chị H2 và người chăm sóc đều là lao động tự do, không có thu nhập cố định, tuy nhiên qua xác minh tại UBND xã TH, mức thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã ở thời điểm xảy ra thiệt hại

là 120.000đ/1 ngày, vì vậy Hội đồng xét xử chỉ có căn cứ chấp nhận theo mức đã được xác minh đối với lao động phổ thông cùng loại tại địa phương.

Ngoài những nội dung trên, các yêu cầu khác của chị H2 như tiền thuốc, tiền chụp chiếu, viện phí điều trị tại Bệnh viện và tiền taxi lượt đi và lượt về đều có hóa đơn hợp lệ nên cần được chấp nhận, cụ thể chấp nhận những nội dung sau:

Tiền taxi lượt đi và về 300.000đ;

Tiền thuốc, tiền chụp chiếu và viện phí trong quá trình nằm viện 4.595.000đ;

Tiền mất thu nhập của chị H2 6 ngày x 120.000đ = 720.000đ;

Tiền mất thu nhập của người phục vụ 6 ngày x 120.000đ = 720.000đ;

Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 3.000.000đ;

Tiền tổn thất về tinh thần 3.000.000đ;

[2] **Về án phí:** Chị Trịnh Thị H2 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Các đ-ơng sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 147, 266, 267, 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 584, 585, 586, 588, 590 Bộ luật dân sự; Điểm d, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Thị H2

Buộc bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị H2 tổng số tiền là 12.335.000đ (Mười hai triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Bao gồm các khoản sau: Tiền taxi lượt đi và về, tiền thuốc, tiền chụp chiếu và viện phí trong quá trình nằm viện, tiền mất thu nhập của chị H2, tiền mất thu nhập của người phục vụ, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền tổn thất về tinh thần.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

Chị Trịnh Thị H2 không phải chịu án phí. Bà Nguyễn Thị H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 616.750đ (Sáu trăm mười sáu nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Chị Trịnh Thị H2, bà Nguyễn Thị H và anh Đặng Văn H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 12/01/2018./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tổng Xuân Quyết - Nguyễn Thị Hạnh

Lê Tuấn Tú

